

**KẾ HOẠCH**  
**CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025 CỦA SỞ XÂY DỰNG**

Thực hiện Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk, xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 8487/UBND-KGVX ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025; Công văn số 1971/STTTT-CNTT ngày 24/9/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025, Trên cơ sở kết quả thực hiện, Sở Xây dựng xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025, như sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin;
- Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng;
- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;
- Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án “Xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”;
- Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Quyết định số 3962/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk, phiên bản 2.0;
- Căn cứ Kế hoạch số 10717/KH-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 – 2025;
- Căn cứ Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk, xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025, định hướng

đến năm 2030;

- Căn cứ Kế hoạch số 2643/KH-SXD ngày 16/09/2020 của Sở Xây dựng về việc ban hành kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; và Chương trình hành động số 06-CTr/ĐU ngày 24/02/2022 của Đảng ủy Sở Xây dựng về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực xây dựng nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức; xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ người dân, doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp; thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở trong hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh trên nền tảng kỹ thuật số;

- Bám sát chủ trương, đường lối chung của Đảng, Nhà nước trong phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng của tỉnh;

- Tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh và bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp;

- Góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SiPas), chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh và chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI),...

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% xử lý công việc trên hệ thống iDesk, thư điện tử công vụ; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật);

- 100% văn bản phát hành đi được ký số theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- 100% sử dụng các phần mềm ứng dụng CNTT trong công tác quản lý cán bộ, kế toán, thẩm định dự án, đầu tư, các nghiệp vụ khác (nếu có);

- 100% chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh;

- 100% công chức, viên chức sử dụng thành thạo tin học văn phòng trong công việc đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản; 100% văn bản, tài liệu được số hoá để lưu trữ, trao đổi trong nội bộ và bên ngoài; sử dụng an toàn, hiệu quả phần mềm iDesk, iGate và thư điện tử công vụ trong công việc; Trang thông tin điện tử cung cấp các thông tin hoạt động đầy đủ, kịp thời, chính xác đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của

Chính phủ;

- 100% dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật vào cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức;

- Đảm bảo 100% thiết bị CNTT phục vụ tốt công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Sở;

- 100% công chức phụ trách CNTT được tham gia đào tạo chuyên sâu về CNTT (theo kế hoạch của tỉnh, ngành (nếu có));

- 100% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus và các phần mềm có bản quyền cần thiết;

- 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng đủ điều kiện được niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh; trên hệ thống Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <https://soxaydung.daklak.gov.vn>, trên cổng thông tin dịch vụ hành chính công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.daklak.gov.vn/> và cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>;

- Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử thông qua dịch vụ công trực tuyến; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình của Sở đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;

- Trên 98% người dân, doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ công của Sở Xây dựng;

- Duy trì website của Sở nhằm công bố kịp thời các thông tin liên quan đến tình hình kinh tế xã hội, bổ sung thêm các thành phần về giao diện, chức năng để cho phù hợp hơn việc phục vụ người dân, doanh nghiệp.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát chuyển đổi số của Sở**

Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh và của Sở; Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của Sở tập trung chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc các nội dung đề ra theo Kế hoạch Chuyển đổi số của tỉnh và của Sở đối với các nhóm nhiệm vụ trọng tâm, như: nhận thức số; thể chế số; hạ tầng số; dữ liệu số và nền tảng số; nhân lực số; an toàn thông tin mạng; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số;...

#### **2. Thể chế, chính sách số**

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch số 2643/KH-SXD ngày 16/09/2020 của Sở Xây dựng về việc ban hành kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động số 06-CTr/ĐU ngày 24/02/2022 của Đảng ủy Sở Xây dựng về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; và kế hoạch Chuyển đổi số hàng năm của Sở.

- Rà soát, kiện toàn Tổ an toàn thông tin và Tổ Chuyên đổi số nhằm phát huy tối đa vai trò của các thành viên trong Tổ để tham mưu triển khai công tác chuyên đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

### **3. Phát triển hạ tầng số**

- Sử dụng kinh phí thường xuyên hàng năm, đề xuất bố trí kinh phí riêng (ngân sách nhà nước dành cho chuyên đổi số) để đầu tư mua sắm trang thiết bị, nâng cấp mạng nội bộ, mạng Internet, phần mềm phòng chống mã độc và phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo cho công tác chuyên môn của Sở;

- Xây dựng, phát triển hoàn thiện hạ tầng băng thông rộng, chất lượng cao, đồng bộ máy tính, mạng LAN của Sở, duy trì có hiệu quả việc kết hợp giữa mạng Truyền số liệu chuyên dùng và mạng Internet, đảm bảo hạ tầng triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tập trung cấu hình các thiết bị bảo mật, sao lưu dữ liệu để đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

- Phát triển hạ tầng kết nối Internet băng thông rộng Xdsl, nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu, kết nối với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, của Bộ và Quốc gia.

- Theo dõi, kiểm tra hoạt động hạ tầng mạng, đảm bảo hệ thống thông tin mạng nội bộ hoạt động ổn định, thông suốt.

- Triển khai thực hiện các ứng dụng, phần mềm dùng chung do UBND tỉnh và Bộ, ngành triển khai.

### **4. Nhân lực số**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về tấn công mạng, an toàn thông tin mạng và tầm quan trọng của chuyên đổi số trong nền hành chính công.

- Sắp xếp công chức, viên chức có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin để thực hiện tốt công tác chuyên đổi số, đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin, chuyên đổi số được tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng ứng phó khi xảy ra sự cố; kỹ năng quản trị mạng và công tác bảo mật, an toàn thông tin tại đơn vị.

### **5. Phát triển dữ liệu số**

- Đẩy mạnh thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu, phần mềm hiện có của Bộ, ngành và của tỉnh để phục vụ cho công tác chuyên môn của Sở.

- Đẩy mạnh, thực hiện các quy định tại Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ về Quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

+ Triển khai thực hiện hướng dẫn của Bộ Xây dựng về thực hiện thu thập, cung cấp thông tin địa chỉ, dữ liệu định danh vị trí nhà ở, công trình xây dựng tại đô thị và điểm dân cư nông thôn gắn với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số;

+ Hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, CSDLQG về DC;

+ Công tác quản lý đánh số nhà và gắn biển số nhà để các địa phương thực hiện đồng bộ phục vụ việc phát triển hệ thống sàn giao dịch bất động sản quốc gia;

+ Triển khai dự án “Cập nhật thông tin lớp CSDL quy hoạch đô thị trên nền GIS dùng chung tỉnh Đắk Lắk”.

## **6. An toàn thông tin mạng**

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định hiện hành và theo chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và Công an tỉnh;

- Đảm bảo 100% hệ thống thông tin của Sở được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

- Tiếp tục triển khai giải pháp phòng chống mã độc theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại; tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 5369/KH-UBND ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh về ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Kịp thời báo cáo và phối hợp với cơ quan chức năng khi phát hiện hoặc xảy ra sự cố để sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố.

## **7. Chính quyền số**

- Đẩy mạnh việc sử dụng các phần mềm hiện có để phục vụ cho công tác chuyên môn, cụ thể: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc trực tuyến (iDesk); Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đắk Lắk; Hệ thống dịch vụ hành chính công tỉnh (iGate); Hệ thống thông tin báo cáo Bộ ngành,...bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả chứng thư số cá nhân và tổ chức thuộc Sở; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật).

- Công chức, viên chức của Sở làm việc tại bộ phận Một cửa của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn để người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống dịch vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk (Hệ thống iGate) nhằm giúp người dân, doanh nghiệp thực hiện các TTHC theo hình

thức trực tuyến dễ dàng, tiện lợi tiết kiệm chi phí; tuyên truyền, hướng dẫn để người dân, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử.

### **8. Kinh tế số và xã hội số**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/TW về “Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai các giải pháp hỗ trợ chuyển đổi số trong lĩnh vực xây dựng;..

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trên các nền tảng số về sử dụng dữ liệu mở trên cổng dữ liệu mở của Bộ Xây dựng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân, tổ chức.

### **IV. GIẢI PHÁP**

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính của Sở;

- Tiếp tục duy trì Trang thông tin điện tử của Sở, duy trì cập nhật thường xuyên các tin bài liên quan đến lĩnh vực của ngành, của tỉnh nhằm đảm bảo hoạt động cung cấp thông tin theo quy định;

- Tiếp tục đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC của cơ quan Nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức; Triển khai có hiệu quả dịch vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Triển khai, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, phát triển dịch vụ công trực tuyến toàn trình đến người dân, doanh nghiệp một cách hiệu quả, thiết thực phù hợp với tình hình chung của tỉnh; hướng dẫn và tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình, từ đó đẩy mạnh tiến tới nhận 100% TTHC trên môi trường mạng;

- Tiếp tục cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về CNTT; các kỹ năng, công tác đảm bảo an toàn thông tin; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyên trách CNTT của Sở; nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT trong công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công việc;

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện các chương trình dự án, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin, đề xuất điều chỉnh và hoàn thiện hệ thống, các phần mềm quản lý (nếu có), nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn về mọi mặt để vận hành và sử dụng hệ thống để đáp ứng các nhu cầu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

*DVT: Triệu đồng*

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Kinh phí năm 2025	Nguồn vốn (*)
01	Thuê phần mềm bảo vệ ATAN thông tin cho Trang thông tin điện tử.	20	Ngân sách nhà nước
02	Nâng cấp hệ thống mạng LAN. Triển khai giải pháp Giám sát An toàn thông tin cho Hệ thống mạng Sở Xây dựng	450	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>470</b>	
<i>Bằng chữ: bốn trăm bảy mươi triệu đồng</i>			
<i>* Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu bố trí nguồn kinh phí này</i>			

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ nội dung của Kế hoạch này phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động triển khai thực hiện;

2. Giao Văn phòng sở chủ trì tham mưu việc triển khai, thực hiện rà soát, trang bị, nâng cấp, mua sắm thay thế mới máy tính, máy in, máy Scan; Nâng cấp bảo trì, bảo dưỡng, vận hành duy trì hoạt động ổn định của hệ thống mạng internet và LAN, đường truyền số liệu chuyên dùng; đôn đốc, theo dõi thực hiện, kiểm tra, báo cáo theo yêu cầu, định kỳ gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của Sở Xây dựng. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, Trưởng các Phòng, đơn vị thuộc sở kịp thời phản ánh về Văn phòng sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo./.

### **Nơi nhận:**

- Sở TT&TT;
- Giám đốc sở;
- Các Phó Giám đốc sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Hồng Vinh**